

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikalastic®-810

LỚP KẾT NỐI GỐC PUR DÙNG CHO CÁC MÀNG CHỐNG THẤM THI CÔNG LỎNG

MÔ TẢ

Sikalastic®-810 là lớp kết nối hai thành phần, gốc nhựa polyurethane làm tăng tính kết dính cho hệ thống màng chống thấm Sikalastic®. Được sử dụng nếu thời gian chờ giữa các lớp đã vượt quá thời gian chờ tối đa.

ỨNG DỤNG

- Lớp lót kết nối giúp tăng tính kết dính
- Cho hệ thống màng chống thấm thi công lỏng thuộc hệ sản phẩm Sikalastic®
- Được sử dụng nếu thời gian chờ giữa các lớp đã vượt quá thời gian chờ tối đa.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Kết dính tốt với màng chống thấm đàn hồi thi công phun và lớp phủ PUR
- Đông cứng nhanh
- Định mức tiêu thụ thấp
- Có thể phun được

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Viện Polymer Dr. Stenner, báo cáo số P1700, 1999, Chống Thấm bản mặt cầu bê tông theo TL/ TL-BEL-B và ZTV-BEL-B, phần 3

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Polyurethane	
Đóng gói	Phần A (Poly):	9.0 kg
	Phần B (Iso):	4.5 kg
	Tổng A + B:	13.5 kg sẵn sàng để trộn
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất	
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở trong điều kiện khô ráo thoáng mát ở nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp.	
Ngoại quan / Màu sắc	Phần A:	Chất lỏng vàng nâu
	Phần B:	Chất lỏng nâu sẫm
Tỷ trọng	Phần A:	~ 1.48 kg/l (+23 °C)
	Phần B:	~ 1.23 kg/l (+23 °C)
	A + B:	~ 1.38 kg/l (+23 °C)
Độ nhớt		+20 °C
	Phần A:	6250 mPas
	Phần B:	125 mPas

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Các hệ thống	Hệ thống cho bề mặt nền bê tông		
	Hệ thống phủ	Sản phẩm	Lượng tiêu thụ
Lớp phủ:	Màng thi công lỏng (LAM) Sikalastic® ¹ .		² .
Lớp lót kết nối:	1 phần Sikalastic®-810 + 0.15 phần Sika® Thinner C		~ 0.05 - 0.09 kg/m ²
Lớp phủ:	Màng thi công lỏng (LAM) Sikalastic®		² .

1. Nếu vượt quá thời gian chờ tối đa
2. Vui lòng tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật Sản Phẩm của lớp phủ tương ứng
Lưu ý: định mức trên chỉ là lý thuyết và không bao gồm vật liệu thêm vào do độ rỗng, hình dạng, độ bằng phẳng của bề mặt và các hao hụt trong quá trình thi công.

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Phần A : B: 2 : 1 (theo khối lượng)	
Định mức	0.05 - 0.09 kg/m ² , Sikalastic®-810 và 15 % (theo khối lượng) Sika® Thinner C	
Chiều dày lớp	~ 0.05 mm	
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu: +8 °C, tối đa: +40 °C Nhiệt độ không được giảm xuống dưới nhiệt độ tối thiểu trong khi đóng rắn.	
Độ ẩm không khí tương đối	Tối đa: 80 %	
Điểm sương	Cần trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt và màng chưa khô phải cao hơn nhiệt độ điểm sương ít nhất +3 °C để giảm rủi ro do sự ngưng tụ hoặc hiện tượng "nở hoa" của màng hoàn thiện.	
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu +8 °C, tối đa +40 °C Nhiệt độ không được giảm xuống dưới nhiệt độ tối thiểu trong khi đóng rắn.	
Thời gian thi công	Nhiệt độ	Thời gian
	+10 °C	~ 45 phút
	+20 °C	~ 30 phút
	+30 °C	~ 15 phút
	+40 °C	~ 10 phút
Thời gian chờ / Lớp phủ	Lớp phủ Sikalastic®-810	
	Nhiệt độ	Tối thiểu¹ Tối đa²
	+10 °C	~ 3 giờ ~ 6 giờ
	+20 °C	~ 2 giờ ~ 4 giờ
	+30 °C	~ 1 giờ ~ 2 giờ
+40 °C	~ 40 phút ~ 1 giờ	
1. Sikalastic®-810 có thể được phủ ngay khi có lớp màng hình thành trên bề mặt và vẫn còn dính nhẹ. 2. Nếu thời gian chờ tối đa lại bị vượt quá, Sikalastic®-810 phải được quét lại với chính nó và một lượng tối đa 20% theo khối lượng Sika® Thinner C. Thời gian là tương đối và nó bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi điều kiện môi trường xung quanh, đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm tương đối.		

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Sikalastic®-810 vừa mới thi công phải được bảo vệ khỏi ngập nước, ngưng tụ và nước cho đến khi có lớp phủ.
- Tránh đọng nước.
- Sản phẩm được pha trộn phải được thi công mà không được vượt quá định mức tiêu thụ và độ dày khuyến cáo. Sử dụng định mức tiêu thụ cao hơn có thể gây ra sự hình thành phòng rộp trên bề mặt.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

CHỈ DẪN 2004/42/CE - GIỚI HẠN SỰ PHÁT TỎA VOC

Theo Chỉ thị EU 2004/42, hàm lượng VOC tối đa cho phép (Sản phẩm nhóm IIA / j type sb) là 550/500 g/l (Giới hạn 2007 / 2010) đối với sản phẩm đóng gói sẵn. Hàm lượng VOC tối đa của Sikalastic®-810 là < 500 g/l đối với sản phẩm đóng gói sẵn.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Vật liệu nền phải sạch, khô và không có các tạp chất như bụi bẩn, dầu, mỡ, các chất xử lý bề mặt. Thực hiện thi công kiểm tra trên khu vực nhỏ để đánh giá trước khi thi công đại trà. Sikalastic®-810 luôn được sử dụng cho Sikalastic®-LAM khi vượt quá thời gian chờ giữa các lớp phủ. Vui lòng tham khảo PDS tương ứng.

TRỘN

Trước khi trộn, khuấy đều phần A. Khi tất cả phần B đã cho vào phần A, trộn liên tục trong vòng 2 phút đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Khi phần A và phần B đã trộn với nhau, cho Sika® Thinner C vô và trộn tiếp 2 phút nữa đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Để đảm bảo việc trộn kỹ, đổ vật liệu vào một thùng chứa khác và trộn lại để đạt hỗn hợp đồng đều. Không nên trộn quá lâu để tránh cuốn khí.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikalastic®-810
Tháng Bảy 2023, Hiệu đính lần 03.01
020706201000000002

Dụng cụ

Sikalastic®-810 phải được trộn kỹ sử dụng cần trộn điện tốc độ thấp (300 - 400 vòng/phút) hoặc thiết bị thích hợp khác.

THI CÔNG

Kiểm tra xác nhận độ ẩm nền, độ ẩm không khí và điểm sương trước khi thi công.

Sikalastic®-810 được đổ và thi công đều ra bằng rulo nylon ngắn.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh tất cả dụng cụ, thiết bị thi công với Thinner C ngay sau khi dùng xong. Vật liệu bị đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng các biện pháp cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngay từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Sikalastic-810-vi-VN-(07-2023)-3-1.pdf

